

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 18  
CATALOGUE NGÀM PHANH  
TRƯỚC (ACB160CAT) HONDA  
VARIO 160 (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE VARIO 160 (2023) · Dùng cho HONDA VARIO (2023)

Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-18-catalogue-ngam-phanh-truoc-acb160cat-honda-vario-160-2023--EPCDOV0003472> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                            |                             |
|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 18 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 18/18 | Tổng giá trị:<br>2,474,286đ |
|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 18 CATALOGUE  
NGÀM PHANH TRƯỚC (ACB160CAT)  
HONDA VARIO 160 (2023)

|               |                            |
|---------------|----------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0003472              |
| Thương hiệu   | HONDA                      |
| Dòng xe       | VARIO                      |
| Năm SX        | 2023                       |
| Loại hệ thống | FRAME                      |
| Danh mục      | CATALOGUE VARIO 160 (2023) |
| Số phụ tùng   | 18 chi tiết                |
| Tổng giá trị  | 2,474,286đ                 |

Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (18 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 18 CATALOGUE NGÀM PHANH TRƯỚC (ACB160CAT) HONDA VARIO 160 (2023)**:

| # | Tên phụ tùng                                                                                                                          | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 1 | BỘ GIOĂNG PÍT TÔNG NGÀM PHANH 06451-MA7-405 HONDA AIR BLADE 125, SH 125, SH 150, VARIO 160, WINNER R                                  | 06451MA7405 | 1  | 43,322đ  |
| 2 | Bộ má phanh dầu trước 06455-KVB-T01 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, VARIO 160, VISION 110 | 06455KVB01  | 1  | 140,003đ |
| 3 | Vít xả khí bộ ngàm phanh 43352-568-003 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE                           | 43352568003 | 1  | 39,178đ  |
| 3 | Vít xả khí bộ ngàm phanh 43352-K81-N01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE                  | 43352K81N01 | 1  | 35,327đ  |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mã SKU                       | SL | Giá lẻ   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----|----------|
| 4  | Chụp vít xả khí ngàm phanh 43353-461-771 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE                                                                                                                                                                          | <a href="#">43353461771</a>  | 1  | 10,854đ  |
| 5  | Lò xo má phanh dầu 45108-KVB-T01 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, VARIO 160, VISION 110                                                                                                                                                     | <a href="#">45108KVB-T01</a> | 1  | 32,410đ  |
| 6  | Vòng chặn 45111-MAJ-G41 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R                            | <a href="#">45111MAJG41</a>  | 1  | 18,090đ  |
| 7  | Piston ngàm phanh 45118-KVB-T01 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, VARIO 160                                                                                                                                                                                                          | <a href="#">45118KVB-T01</a> | 1  | 104,244đ |
| 8  | Chốt trượt 45131-GZ0-006 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R                                                                                     | <a href="#">45131GZ0006</a>  | 1  | 27,133đ  |
| 8  | Chốt trượt 45131-K81-N01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE                                                                                                                                                                                 | <a href="#">45131K81N01</a>  | 1  | 25,326đ  |
| 9  | Đệm cao su chốt trượt 45132-166-016 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION, WAVE                                                                                                                                                                               | <a href="#">45132166016</a>  | 1  | 10,851đ  |
| 10 | Phốt chắn bụi chốt trượt B 45133-MA3-006 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | <a href="#">45133MA3006</a>  | 1  | 18,090đ  |
| 11 | Cụm ngàm phanh trước bên trái 45150-K2S-N11 HONDA VARIO 160                                                                                                                                                                                                                            | <a href="#">45150K2SN11</a>  | 1  | 998,833đ |
| 11 | Cụm ngàm phanh trước bên trái 45150-K2S-V31 HONDA VARIO 160                                                                                                                                                                                                                            | <a href="#">45150K2SV31</a>  | 1  | 775,967đ |
| 12 | Giá trượt cụm ngàm phanh 45190-K44-D01 HONDA VARIO 160                                                                                                                                                                                                                                 | <a href="#">45190K44D01</a>  | 1  | 125,093đ |
| 13 | Chốt treo má phanh 45215-KPH-951 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R                                                                             | <a href="#">45215KPH951</a>  | 1  | 37,003đ  |
| 14 | Vòng đệm sóng 45216-166-006 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH MODE, VISION, WAVE                                                                                                                                                                                           | <a href="#">45216166006</a>  | 1  | 10,854đ  |
| 15 | Bu lông 8x25 90131-K2C-V90 HONDA VARIO 160, VISION 110                                                                                                                                                                                                                                 | <a href="#">90131K2CV90</a>  | 1  | 21,708đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

## Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng VARIO](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

## Hướng dẫn tra cứu

### Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-18-catalogue-ngam-phanh-truoc-acb160cat-honda-vario-160-2023--EPCDOV0003472> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 18 CATALOGUE NGÂM PHANH TRƯỚC (ACB160CAT) HONDA VARIO 160 (2023) (EPCDOV0003472). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-18-catalogue-ngam-phanh-truoc-acb160cat-honda-vario-160-2023--EPCDOV0003472>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 18 CATALOGUE NGÂM PHANH TRƯỚC (ACB160CAT) HONDA VARIO 160 (2023) (EPCDOV0003472)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-18-catalogue-ngam-phanh-truoc-acb160cat-honda-vario-160-2023--EPCDOV0003472>. Truy cập 06/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 18 CATALOGUE NGÂM PHANH TRƯỚC (ACB160CAT) HONDA VARIO 160 (2023) (EPCDOV0003472)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-18-catalogue-ngam-phanh-truoc-acb160cat-honda-vario-160-2023--EPCDOV0003472>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 18 CATALOGUE NGÂM PHANH TRƯỚC (ACB160CAT) HONDA VARIO 160 (2023) (EPCDOV0003472)

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.